

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Dịch vụ truyền thông, quảng bá thương hiệu và sản phẩm của Vietlott qua màn hình LCD/DP/DS tại các chuỗi cafe.
- Dự toán: Dịch vụ truyền thông quảng bá thương hiệu và sản phẩm của Vietlott tại khu vực công cộng.
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Xổ số điện toán Việt Nam
- Địa điểm thực hiện: Thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh, Đà Nẵng và các tỉnh/thành phố khác trên cả nước.
- Nguồn vốn (hoặc phương thức thu xếp vốn): Vốn tự có của Chủ đầu tư
- Thời gian thực hiện Hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực (bao gồm cả ngày nghỉ và ngày lễ).

2. Mục tiêu công việc:

- Tăng cường nhận diện thương hiệu Vietlott thông qua quảng cáo tĩnh và động trên các thiết bị màn hình kỹ thuật số. Phục vụ mục tiêu tăng cường truyền thông thương hiệu và marketing sản phẩm, nhằm đưa các thông điệp chính thống của Vietlott tiếp cận rộng rãi và trực tiếp tới khách hàng.
- Nâng cao hiệu ứng truyền thông thương hiệu và các sản phẩm một cách rộng rãi, mở rộng tệp khách hàng và thúc đẩy doanh thu đóng góp cho hoạt động kinh doanh.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu về phạm vi công việc

Truyền thông, quảng bá thương hiệu và sản phẩm của Vietlott qua màn hình LCD/DP/DS tại các chuỗi cafe. Cụ thể:

- Xin giấy phép quảng cáo (đối với các dịch vụ phải xin giấy phép quảng cáo);
- Sửa chữa màn hình LCD/DP/DS khi không hiển thị hoặc hiển thị một phần;

Thông tin				Thông số		
Kênh	Hình thức	Số lượng GP/Screen	Số tuần	Kích thước (h*w) cm/Inch	Thời lượng của 01 spot	Số lượng Spot/ngày
Chuỗi cafe	LCD/DP/DS	780	20	32"/43"/49"/55" /65"/75"	15 (giây)	480

3.2. Yêu cầu chi tiết dịch vụ

a) Yêu cầu về địa điểm cung cấp dịch vụ

Stt	Tỉnh/Thành phố	Chuỗi Cafe		
		Số lượng chuỗi	Tổng số lượng cửa hàng	Tổng số lượng màn hình
1	TP. Hà Nội		≥ 80	≥ 150
2	Tp. Hồ Chí Minh		≥ 200	≥ 510
3	TP. Đà Nẵng		≥ 20	≥ 60
4	Các tỉnh/thành phố khác	Đơn vị cung cấp dịch vụ đề xuất		
	Tổng cộng	≥ 1	≥ 335	780

b) Yêu cầu về kỹ thuật của dịch vụ

- Kích thước:

+ Màn hình: 32 inch đến 75 inch (LCD, DP, DS).

- Các chuỗi cafe có tối thiểu 20 cửa hàng trên toàn quốc.

- Nội dung:

+ Chạy đồng bộ trên tất cả các màn hình tại các chuỗi cafe

+ Vietlott được quyền thay đổi nội dung quảng cáo trên màn hình theo yêu cầu trong thời gian chạy tối thiểu 02 lần.

- Thời gian cung cấp dịch vụ trong ngày đối với màn hình (LCD, DP, DS): Từ 07h00 – 23h00.

- Thời gian chạy theo các tuần liên tục hoặc không liên tục theo yêu cầu của Vietlott thông báo.

c) Yêu cầu về tiến độ

- Thời gian sẵn sàng thực hiện dịch vụ: 21 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực (bao gồm cả ngày nghỉ, ngày lễ).

- Thời gian thực hiện: 20 tuần trong thời gian hợp đồng.

3.3. Yêu cầu về tiến độ cung cấp dịch vụ

Nhà thầu xây dựng phương án, kế hoạch triển khai cụ thể từng hạng mục công việc của gói thầu trong đó đảm bảo các yêu cầu sau:

a. Thời gian chuẩn bị sẵn sàng cung cấp dịch vụ: Thời gian chuẩn bị sẵn sàng cung cấp dịch vụ tối đa là 21 ngày kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực (bao gồm cả ngày nghỉ và ngày lễ) kể từ ngày Hợp đồng có hiệu lực:

- Xin giấy phép quảng cáo (đối với các dịch vụ phải xin giấy phép quảng cáo);

Sau khi hoàn tất các điều kiện để đưa vào sử dụng dịch vụ, Chủ đầu tư và Nhà thầu sẽ ký Biên bản xác nhận sẵn sàng thực hiện dịch vụ.

b. Thời gian thực hiện dịch vụ:

- Thực hiện dịch vụ theo đúng quy định tại mục 3.1 và 3.2 Chương này;
- Sửa chữa màn hình LCD/DP/DS khi không hiển thị hoặc hiển thị một phần.

c. Yêu cầu về kỹ thuật:

- Đảm bảo cung cấp đúng vị trí và thời gian quảng cáo quy định tại Mục 3.1 và 3.2 Chương này;

d. Yêu cầu về vận hành và xử lý khắc phục:

- Cam kết triển khai dịch vụ theo yêu cầu và đảm bảo quảng cáo luôn sạch sẽ; rõ ràng; không mờ hình, chữ;
- Cam kết khắc phục sự cố trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi có yêu cầu sửa chữa màn hình LCD/DP/DS bị không hiển thị hoặc hiển thị một phần;
- Trong trường hợp quảng cáo, màn hình LCD/DP/DS không khắc phục sự cố được trong 03 ngày làm việc thì sẽ phạt vi phạm theo Hợp đồng và Nhà thầu phải thực hiện đủ thời gian quảng cáo đã quy định (không bao gồm thời gian khắc phục sự cố).

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

5.1. Nội dung kiểm tra:

- Hình ảnh hiển thị trên màn hình đúng thiết kế, màu sắc được Chủ đầu tư chấp thuận;
- Giấy phép quảng cáo (đối với các dịch vụ phải xin giấy phép quảng cáo);
- Thông báo và hình ảnh hoàn thiện để Chủ đầu tư kiểm tra và xác nhận sẵn sàng thực hiện dịch vụ;
- Báo cáo bằng hình ảnh về việc thực hiện dịch vụ với tần suất 01 lần/tuần;
- Chủ đầu tư kiểm tra thực tế đột xuất về việc thực hiện dịch vụ.

5.2. Nội dung nghiệm thu:

- Biên bản xác nhận sẵn sàng thực hiện dịch vụ (đối với lần thanh toán đầu tiên);

- Báo cáo bằng hình ảnh chứng minh việc thực hiện dịch vụ (01 lần/tuần);
- Biên bản nghiệm thu khối lượng công việc hoàn thành theo từng lần thanh toán;
- Biên bản nghiệm thu xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành theo từng lần thanh toán;
- Biên bản thanh lý (đối với lần thanh toán cuối cùng);